

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1390/2023/QĐST-HNGĐ

B, ngày 25 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1265/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 06 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1970, địa chỉ: tổ dân phố 3, thị trấn Đắk Hà, tỉnh Kon Tum

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1970, địa chỉ: 357/12 Nguyễn Xí, phường 13, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành giữa các đương sự ngày 17/7/2023,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1970, địa chỉ: tổ dân phố 3, thị trấn Đắk Hà, tỉnh Kon Tum

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1970, địa chỉ: 357/12 Nguyễn Xí, phường 13, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1970 và ông Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1970 được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1991 đã trưởng thành

- Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí, lệ phí: Lệ phí là 300.000 đồng ông Nguyễn Văn L nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0028091 ngày 28/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận B. Ông, bà đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. B;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, VP (10, TK.ngoan).

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Xuân